VGP
Người ký: CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CHINHPHU.VNThời gian ký: 06.01.2025 09:29:44 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57 /2024/QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 16 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 96/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 345/TTr-STC ngày 13 tháng 11 năm 2024 và Công văn số 4357/STC-QLG&CS ngày 03 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

b) Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo và các văn bản pháp luật có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn thực hiện tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với:

a) Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan.

Điều 2. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng

1. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo):

a) Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (bao gồm các cơ quan, đơn vị cấp xã), trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị.

2. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc lĩnh vực y tế:

a) Sở Y tế ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ sở y tế thuộc phạm vi quản lý, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

3. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo thuộc phạm vi quản lý, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

b) Các cơ sở đào tạo trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị;

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc phạm vi quản lý, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này để đảm bảo việc trang bị, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đúng tiêu chuẩn, định mức; đúng đối tượng, mục đích sử dụng theo quy định.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 12 năm 2024.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, các Quyết định sau đây của UBND tỉnh hết hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk;

b) Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh.

3. Các Quyết định sau đây của UBND tỉnh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025:

a) Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

b) Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đối với các đơn vị sự nghiệp y tế thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

c) Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh về việc bổ sung một số nội dung tại Phụ lục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đối với các đơn vị sự nghiệp y tế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND.

4. Quy định chuyển tiếp

a) Trong thời gian cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Quyết định này (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) chưa ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng, các trường hợp mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện.

b) Các sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát nhu cầu sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo theo các mục đích sử dụng để thực hiện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo thẩm quyền được phân cấp tại Quyết định này và phải hoàn thành trước ngày 01/01/2025.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Cục QLCS - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; TTCN và Cổng TTĐT tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng CM thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (U 10b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Phạm Ngọc Nghị